CTCP Môi trường Sonadezi (UPCOM: SZE)

FireAnt

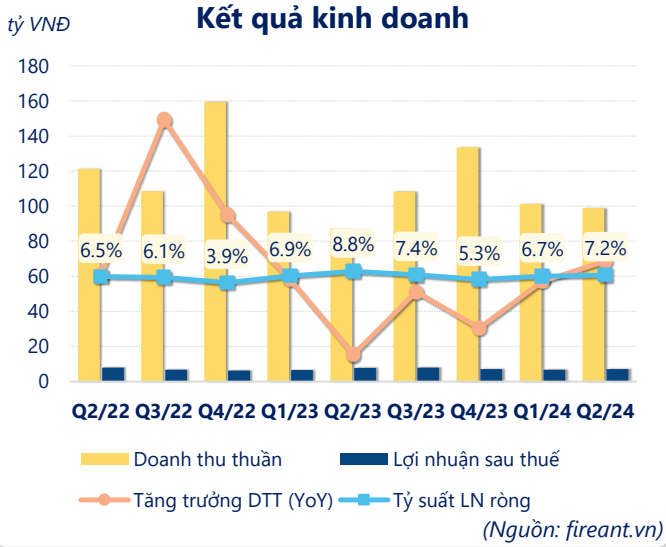
Ngày 28/06/2024	12,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	**5.9%**	**9.6%**

ROE — Q2/24: **7.9%** | +/- YoY: ▲ 0.5%

	Q2/24	QoQ	YoY
DT thuần	**98.9** tỷ VNĐ	▼ 2.10 ▼ 2.1%	▲ 11.7 ▲ 13.4%
LN gộp	**13.6** tỷ VNĐ	▼ 0.80 ▼ 5.6%	▼ 2.60 ▼ 16.1%
LN thuần	**7.69** tỷ VNĐ	▼ 0.49 ▼ 6.0%	▼ 1.44 ▼ 15.8%
LN sau thuế	**7.16** tỷ VNĐ	▲ 0.33 ▲ 4.9%	▼ 0.55 ▼ 7.1%

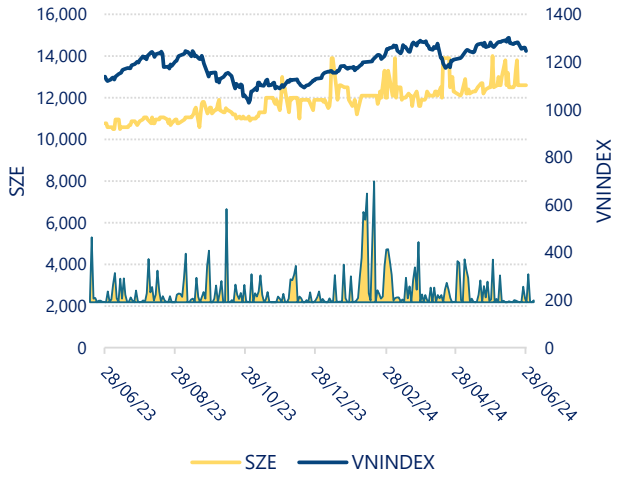
	6T 2024	YoY
DT thuần	**200** tỷ VNĐ	▲ 16.0 ▲ 8.7%
LN gộp	**28.0** tỷ VNĐ	▼ 1.70 ▼ 5.7%
LN thuần	**15.9** tỷ VNĐ	▼ 1.40 ▼ 8.2%
LN sau thuế	**14.0** tỷ VNĐ	▼ 0.40 ▼ 2.6%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

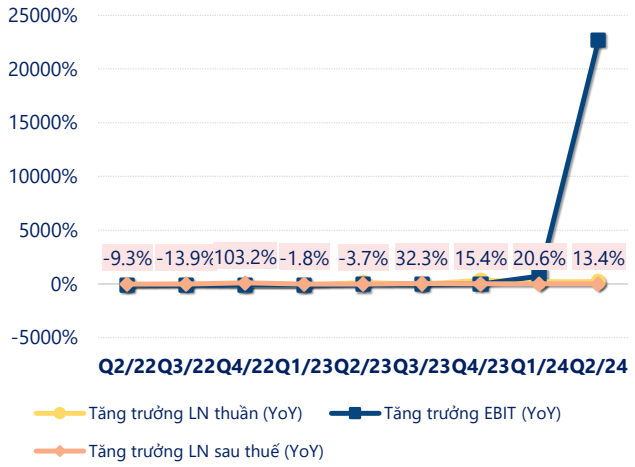
Lịch sử giá



CTCP Môi trường Sonadezi (UPCOM: SZE)

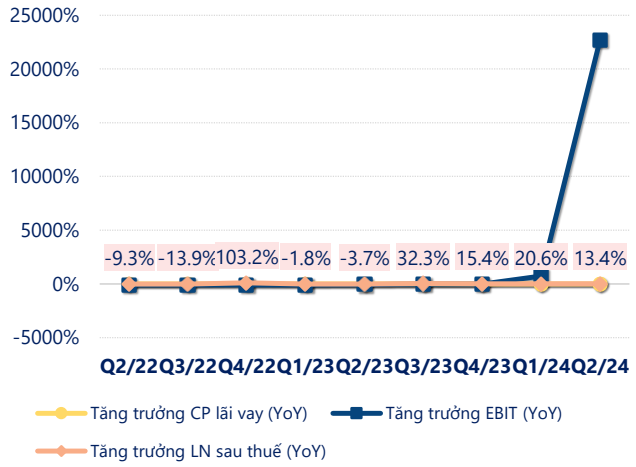
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



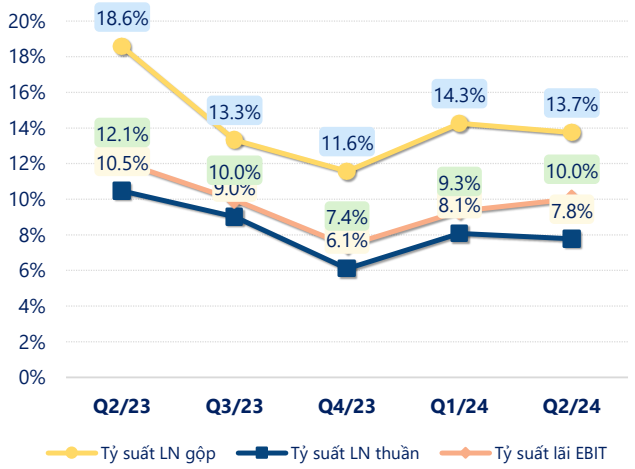
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



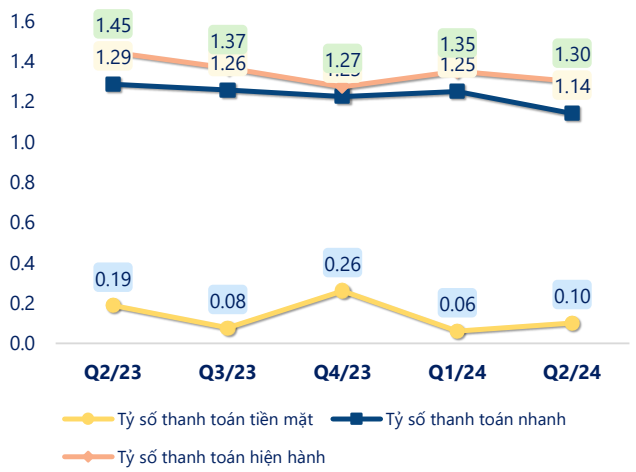
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



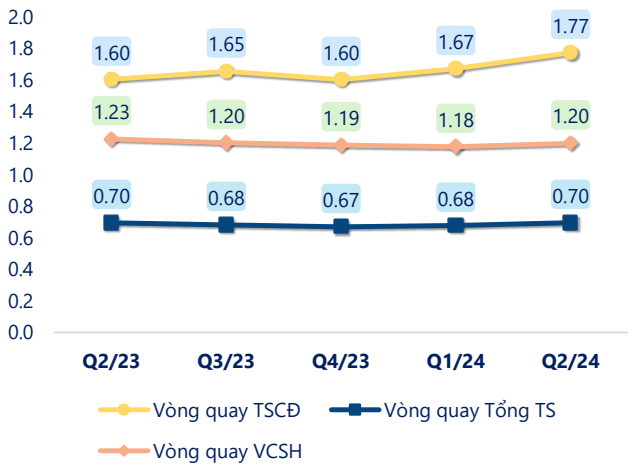
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



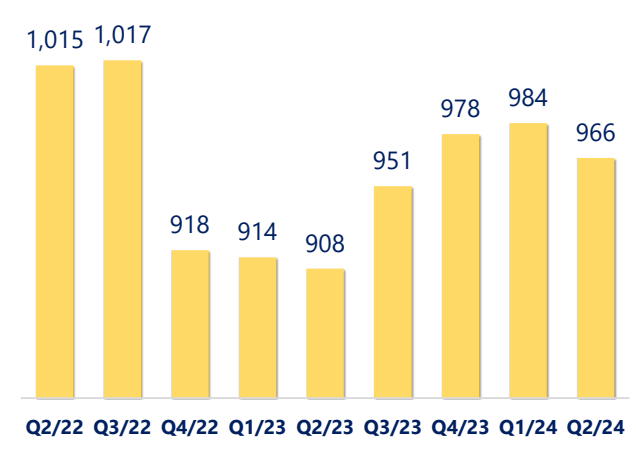
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

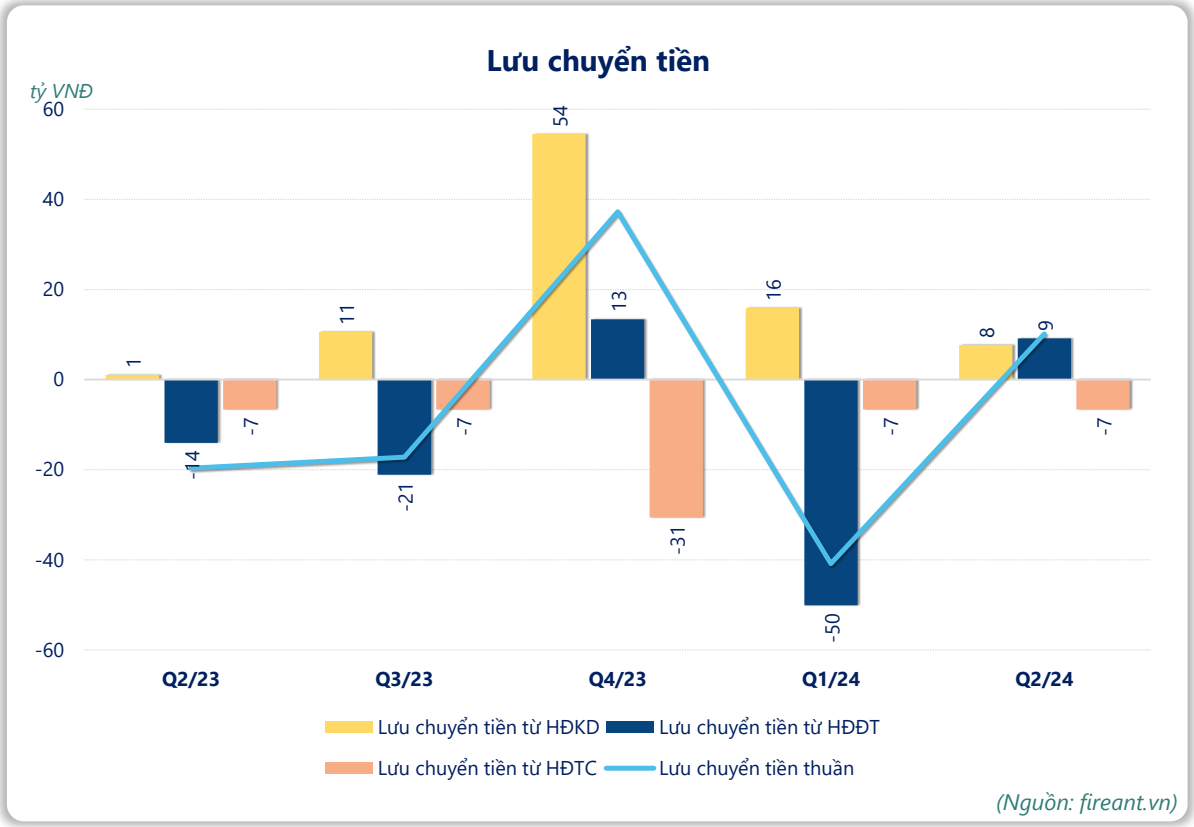


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Môi trường Sonadezi (UPCOM: SZE)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**98.9**	**87.2**	**13.4%**	**200**	**184**	**8.7%**
Giá vốn hàng bán	85.3	71.0	20.2%	172	154	11.4%
Lợi nhuận gộp	13.6	16.2	-16.1%	28.0	29.7	-5.7%
Doanh thu HĐTC	1.01	1.33	-24.4%	2.16	2.82	-23.2%
Chi phí TC	0.62	0.82	-23.9%	1.17	1.52	-23.2%
Chi phí lãi vay	0.62	0.82	-23.9%	1.17	1.52	-23.2%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**6.28**	**7.58**	**-17.1%**	**13.1**	**13.7**	**-4.3%**
LN thuần từ HĐKD	7.69	9.13	-15.8%	15.9	17.3	-8.2%
Lợi nhuận khác	**1.60**	**0.59**	**171%**	**2.32**	**0.85**	**173%**
LN trước thuế	9.29	9.72	-4.5%	18.2	18.1	0.3%
Lợi nhuận sau thuế	**7.16**	**7.71**	**-7.1%**	**14.0**	**14.4**	**-2.6%**
LNST của CĐ cty mẹ	**7.16**	**7.71**	**-7.1%**	**14.0**	**14.4**	**-2.6%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)